

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình Quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 – 2025; UBND tỉnh Bắc Giang xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình Quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là Chương trình) như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Chăm lo cải thiện điều kiện làm việc; phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động; bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động, tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp, của tổ chức, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Trung bình hằng năm, giảm 5% tần suất tai nạn lao động chết người.

2.2. Trung bình hằng năm tăng thêm 5% số người lao động được khám bệnh nghề nghiệp, 5% số cơ sở được quan trắc môi trường lao động.

2.3. Trên 90% số người làm công tác quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động cấp huyện, Ban Quản lý các khu công nghiệp được tập huấn nâng cao năng lực về an toàn, vệ sinh lao động.

2.4. Trên 80% số người lao động làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động; 80% số người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động.

2.5. Trên 80% số người làm công tác y tế cơ sở được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động.

2.6. Trên 80% số làng nghề, hợp tác xã có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được tiếp cận thông tin phù hợp về an toàn, vệ sinh lao động.

2.7. Trên 80% người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được hưởng chế độ bồi thường, trợ cấp theo quy định của pháp luật.

2.8. 100% số vụ tai nạn lao động chết người được khai báo, điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi: Thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.
2. Đối tượng: Chương trình được triển khai đến tất cả ngành nghề, người làm công tác quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh lao động, người sử dụng lao động và người lao động; ưu tiên các ngành, nghề, công việc có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, khu vực doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã và làng nghề.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật và nâng cao năng lực thanh tra, kiểm tra, giám sát, cung cấp dịch vụ công về an toàn, vệ sinh lao động

1.1. Rà soát, kịp thời đề xuất với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về An toàn, vệ sinh lao động; các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia an toàn, vệ sinh lao động; tiêu chuẩn chẩn đoán, giám định bệnh nghề nghiệp và hướng dẫn điều trị các bệnh nghề nghiệp.

1.2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, bảo đảm đồng bộ và kết nối hệ thống thông tin trong công tác khai báo tai nạn lao động, triển khai chính sách hỗ trợ bảo hiểm xã hội về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động của các đơn vị, doanh nghiệp. Kịp thời chấn chỉnh, hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp khắc phục các tồn tại, thiếu sót về công tác an toàn, vệ sinh lao động, đảm bảo ngăn ngừa có hiệu quả nguy cơ gây tai nạn, bệnh nghề nghiệp.

1.3. Đơn vị và thời gian thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

2. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, huấn luyện nâng cao nhận thức về an toàn vệ sinh lao động

2.1. Tiếp tục đổi mới nội dung và đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền; các hoạt động nâng cao hiệu quả các phong trào quần chúng làm công tác an toàn, vệ sinh lao động.

2.2. Tập trung hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động, người làm công tác an toàn vệ sinh lao động và người lao động, ưu tiên người làm việc không theo hợp đồng lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Quan tâm hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người nông dân theo phương pháp giáo dục hành động; vận động nông dân đăng ký cam kết đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động.

2.3. Tăng cường tuyên truyền, huấn luyện đảm bảo an toàn tại cơ sở kinh doanh xăng dầu, khí gas, khí hóa lỏng, các chợ và trung tâm thương mại, sử dụng khí gas trong các hộ tiêu thụ, đặc biệt đối với hộ gia đình; huấn luyện, bảo đảm an toàn trong sử dụng điện tại khu vực nông thôn, khu dân cư, chung cư, trường học.

2.4. Đơn vị và thời gian thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

3. Đẩy mạnh nghiên cứu, tư vấn, hỗ trợ cải thiện điều kiện lao động, phòng, chống tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

3.1. Thường xuyên nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến về an toàn, vệ sinh lao động; hỗ trợ triển khai mô hình các giải pháp kỹ thuật an toàn để phòng, chống các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại, trong các ngành, nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (hóa chất, xây dựng và một số ngành, nghề khác). Tăng cường tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cải thiện điều kiện làm việc đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ, làng nghề, hợp tác xã, hộ nông dân làm các nghề, công việc có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Áp dụng mô hình quản lý an toàn, vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, tiến tới thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động và xây dựng văn hóa an toàn lao động trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3.2. Triển khai hỗ trợ kiểm định và triển khai các biện pháp phòng, chống tai nạn lao động khi sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong khu vực doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh cá thể. Thực hiện hỗ trợ triển khai áp dụng các hệ thống quản lý công tác an toàn, vệ sinh lao động trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và làng nghề đang có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, từng bước xây dựng văn hóa an toàn trong lao động, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế về hệ thống quản lý an toàn, vệ sinh lao động (ISO 45001 - 2018).

3.3. Đơn vị và thời gian thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Sở Công Thương, UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

4. Quản lý, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình

4.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp của các cấp, các ngành, giữa các cơ quan có liên quan, các tổ chức chính trị, xã hội, hiệp hội ngành nghề, doanh nghiệp trong triển khai thực hiện các mục tiêu của Chương trình.

4.2. Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh và ngoài tỉnh tham gia và đóng góp nguồn lực, kinh nghiệm để thực hiện Chương trình; chủ động triển khai các biện pháp cải thiện điều kiện lao động, quản lý và đánh giá rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động.

4.3. Xây dựng kế hoạch và triển khai các nội dung của Chương trình Quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thực hiện Chương trình; phối hợp, lồng ghép hoạt động của Chương trình với hoạt động của nguồn lực hiện có (nguồn Quỹ Bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp và nguồn xã hội hóa).

4.4. Đơn vị và thời gian thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan; các Chương trình, Đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

2. Kinh phí đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia.

3. Các nguồn kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

- Hàng năm, lập kế hoạch, xây dựng dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của kế hoạch.

- Phối hợp rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các nội dung chính sách, pháp luật liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động; ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động.

- Triển khai áp dụng mẫu hệ thống quản lý công tác an toàn, vệ sinh lao động phù hợp cho các doanh nghiệp có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Triển khai các lớp huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động; tư vấn các biện pháp cải thiện điều kiện lao động.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai mục tiêu 2.1, 2.3, 2.4, 2.6, 2.7 và 2.8 tại phần 2, Mục I của kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động tại một số cơ sở sản xuất kinh doanh có nhiều nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện với Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 15/12 hàng năm.

2. Sở Y tế

- Phối hợp rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các nội dung chính sách, pháp luật liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tổ chức triển khai hoạt động chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp. Hỗ trợ triển khai mẫu các biện pháp chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người lao động bị mắc bệnh nghề nghiệp thuộc các nhóm bệnh: Bệnh bụi phổi nghề nghiệp; bệnh nhiễm độc nghề nghiệp; bệnh do yếu tố vật lý nghề nghiệp; bệnh da nghề nghiệp và bệnh nhiễm khuẩn nghề nghiệp.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai mục tiêu 2.2 và 2.5 tại phần 2, mục I của kế hoạch này.

3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch này.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình Quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh.

4. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

- Quan tâm, tăng cường đầu tư nguồn lực cho công tác tuyên truyền, phổ biến về quyền, nghĩa vụ của người lao động và người sử dụng lao động trong công tác an toàn, vệ sinh lao động; về vai trò, quyền, trách nhiệm của tổ chức công đoàn trong việc tham gia cải thiện điều kiện làm việc, phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn trong tỉnh triển khai các biện pháp nâng cao hiệu quả phong trào quần chúng làm công tác an toàn, vệ sinh lao động; phong trào tự cải thiện điều kiện lao động tại nơi làm việc. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”; nâng cao năng lực hoạt động của đội ngũ an toàn vệ sinh viên trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo các công đoàn cơ sở tăng cường phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức các hoạt động tự kiểm tra, rà soát nội quy, quy trình an toàn, vệ sinh lao động trong các phân xưởng, tổ, đội theo quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát doanh nghiệp trong việc đánh giá nguy cơ rủi ro mất an toàn, vệ sinh lao động và phương án phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi làm việc.

- Tổ chức thăm hỏi, động viên công nhân lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp có hoàn cảnh khó khăn.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí tuyên truyền sâu rộng về mục tiêu, nhiệm vụ và kết quả triển khai thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Công Thương

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện công tác an toàn lao động trong các cơ sở kinh doanh xăng dầu, khí gas, khí hóa lỏng, các chợ và trung tâm thương mại.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp sản xuất, sử dụng hóa chất, các doanh nghiệp có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, hoạt động khai thác khoáng sản, kinh doanh xăng dầu, khí gas, khí hóa lỏng, các chợ và trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh thuộc ngành Công Thương quản lý.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân, Liên minh hợp tác xã tỉnh hướng dẫn, phổ biến các biện pháp phòng chống nhiễm độc thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, nhiễm khuẩn nghề nghiệp trong chăn nuôi, trồng trọt và các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động khi sử dụng máy móc, thiết bị sản xuất trong nông nghiệp và trong các khu sản xuất nông nghiệp tập trung và làng nghề trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động trong các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc ngành quản lý.

8. Sở Xây dựng

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn thực hiện công tác an toàn - vệ sinh lao động trong thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, đặc biệt là các công trình xây dựng có người lao động làm việc trên cao và có các loại máy, thiết bị phục vụ thi công có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

- Tăng cường chỉ đạo các đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư trên địa bàn tỉnh rà soát, kiểm tra hồ sơ, vận hành, bảo trì, sử dụng thang máy tại các chung cư; đảm bảo thang máy trước khi đưa vào sử dụng phải được kiểm định kỹ thuật an toàn lần đầu, kiểm định định kỳ trong quá trình sử dụng hoặc kiểm định bất thường (khi thay đổi thiết kế hoặc sửa chữa lớn) và được gắn tem kiểm định tại cabin của thang máy; sau khi kiểm định đạt yêu cầu, phải khai báo sử dụng với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Quản lý chặt chẽ việc sử dụng, vận hành thiết bị nâng hạ, máy vận thăng... và việc chấp hành các quy định kỹ thuật đảm bảo an toàn trong hoạt động thi công

xây dựng của người sử dụng lao động, chủ đầu tư và các đối tượng liên quan theo đúng quy định.

9. Sở Giao thông vận tải

Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn thực hiện công tác an toàn lao động tại các công trình xây dựng cầu đường, các công trình giao thông trọng điểm thuộc quyền quản lý. Tăng cường kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình trong các khâu: Khảo sát, thiết kế, thi công, xây dựng nghiệm thu, bàn giao, bảo hành và bảo trì công trình.

10. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

- Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp thuộc khu công nghiệp.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp trong khu công nghiệp báo cáo kịp thời đến Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về các vụ tai nạn lao động chết người hoặc làm bị thương nặng từ 02 người lao động trở lên hoặc các sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng xảy ra trong các doanh nghiệp thuộc khu công nghiệp.

11. UBND huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường thông tin, tuyên truyền về an toàn, vệ sinh lao động bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động của người sử dụng lao động, người lao động.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đóng trên địa bàn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về công tác thống kê, báo cáo định kỳ tình hình tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng liên quan đến người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.

12. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

- Tổ chức thực hiện đúng các quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

- Tích cực tham gia các hoạt động triển khai thực hiện Chương trình Quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 - 2025 theo chỉ đạo, hướng dẫn của các sở, ngành, UBND huyện, thành phố.

- Huấn luyện, bồi dưỡng các kỹ năng nhận diện, đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc; rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các nội quy, quy trình, biển báo, biển cấm, các thiết bị bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động.

- Quan tâm đầu tư kinh phí cải thiện điều kiện lao động, môi trường lao động; đổi mới dây chuyền công nghệ; xây dựng, hoàn thiện quy trình, biện pháp làm việc an toàn lao động; tổ chức huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động cho người lao động; chấp hành tốt công tác việc tự kiểm tra an toàn, vệ sinh lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; thực hiện nghiêm túc việc báo cáo định kỳ về an toàn, vệ sinh lao động với các cơ quan chức năng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Yêu cầu các sở, ngành và UBND huyện, thành phố chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp liên quan đến chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị mình. Định kỳ hằng năm (trước ngày 10/12) hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện đến Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn phát sinh, các sở, ngành, địa phương chủ động báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết hoặc điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động-TB&XH;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Báo Bắc Giang, Đài PTTH tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP; TH;
 - + Lưu: VT, KGVX Thảo.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn